Sic gls ban Pháp chế

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77 /BC-HĐND	*Kbang, ngày 27 tháng 6 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả giám sát việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trên địa bàn huyện trong 2 năm (2018-2019).

Thực hiện chương trình giám sát của Ban Pháp chế HĐND huyện năm 2020, ngày 19/5/2020 Ban Pháp chế HĐND huyện ban hành Quyết định số 73/QĐ-HĐND về việc thành lập Đoàn giám sát, Kế hoạch, Đề cương báo cáo giám sát, tiến hành giám sát trực tiếp tại 03 xã (Sơn Lang, Đăk Smar, Đăk Hlơ) và thị trấn Kbang. Đồng thời giám sát gián tiếp qua báo cáo đối với các xã còn lại (Kon Pne, Đăk Rong, Sơ Pai, Krong, Lơ Ku, Xã Đông, Nghĩa An, Kông Bờ La, Kông Lơng Khơng, Tơ Tung) và Ban chỉ huy Quân sự huyện Kbang về tình hình thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trên địa bàn huyện trong 2 năm 2018 và 2019 (từ tháng 04/2019 đến tháng 03 năm 2020).

Qua giám sát trực tiếp, nghiên cứu báo cáo và kiểm tra xem hồ sơ lưu của UBND các xã, thị trấn, Ban chỉ huy quân sự huyện, ý kiến tham gia, trao đổi của Đoàn giám sát, ý kiến giải trình của các đơn vị chịu sự giám sát. Ban Pháp chế báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện

Thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, BCH Quân sự huyện và BCH Quân sự các xã, thị trấn đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp hàng năm ban hành các nghị quyết chuyên đề, các kế hoạch, phương án, quyết định, chỉ thị, công văn... về công tác tuyển quân, công tác quốc phòng - quân sự địa phương, nhằm nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền địa phương về thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự. Ban CHQS huyện chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể cho Ban CHQS các xã, thị trấn trên địa bàn triển khai thực hiện.

II. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự

Việc tuyên truyền, phổ biến Luật NVQS được các xã, thị trấn và BCHQS huyện quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động, băng ron, khẩu hiệu, hệ thống loa truyền thanh, xây dựng clip trình chiếu tại các điểm khám tuyển của huyện.... Nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, qua đó ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và lực lượng thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ trên địa bàn được nâng lên.

III. Kết quả thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự

Hội đồng nghĩa vụ quân sự (HĐNVQS) từ huyện đến xã, thị trấn thường xuyên được củng cố, bổ sung đủ số lượng, nâng cao chất lượng, hoạt động có nề nếp; tổ chức việc đăng ký, sơ tuyển, khám tuyển, gọi nhập ngũ theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

HĐNVQS huyện và HĐNVQS các xã, thị trấn đã xây dựng các kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý thanh niên trong độ tuổi SSNN. Việc lập danh sách thanh niên tuổi 17, tổ chức soát xét chốt thực lực số công dân sẵn sàng nhập ngũ (SSNN) từ 18 đến 27 tuổi, công tác sơ tuyển, khám tuyển và gọi công dân nhập ngũ từng bước, từng khâu đảm bảo quy trình, nên tỷ lệ đăng ký hàng năm cơ bản đạt chỉ tiêu giao.

UBND các xã, thị trấn thực hiện niêm yết công khai tại UBND xã, thị trấn và thông báo công khai đến từng thôn, làng, tổ dân phố chỉ tiêu tuyển quân huyện giao cho xã với các nội dung: điều kiện, tiêu chuẩn tuyển quân; trường hợp tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ; danh sách công dân trong diện gọi nhập ngũ; danh sách công dân, tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ; danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ; danh sách công dân đủ sức khỏe thực hiện NVQS và danh sách công dân có lệnh gọi nhập ngũ; danh sách công dân không đủ sức khỏe thực hiện NVQS, theo quy định

1. Tuyển quân năm 2019

1.1. Đăng ký NVQS lần đầu.

Đăng ký độ tuổi 17: 515 thanh niên[1], đạt 0,75% so với dân số toàn huyện.

1.2. Tổ chức soát xét chốt thực lực số công dân SSNN từ 18 đến 27 tuổi.

Thực lực công dân SSNN trên toàn huyện 3.958 công dân[2], đạt 5,8% so với dân số toàn huyện. Trong đó dân tộc kinh 1.967 công dân, chiếm 49,7% so với tổng công dân SSNN; dân tộc thiểu số 1.991 công dân, chiếm 50,3% so với tổng số công dân SSNN. Trong đó:

- Miễn gọi nhập ngũ: 00 công dân
- Tạm hoãn: 1.288 công dân;
- Chưa nên gọi nhập ngũ: 154 công dân[3];
- Đủ điều kiện nhập ngũ: 2.516 công dân. Trong số này, chưa gọi nhập ngũ 1.136 công dân; đủ điều kiện triệu tập sơ tuyển 1.380 công dân.

1.3. Công tác sơ tuyển:

- Tổng số công dân gọi sơ tuyển: 1.380 công dân;
- Số công dân vắng và loại sau sơ tuyển: 750 công dân (vắng: 231 công dân; loại: 519 công dân).

---

[1]Kon Pne: 19; Đăk Rong: 22, Sơn Lang: 30, Sơ Pai: 49, Đăk Smar:9, Krong: 31, Lơ Ku: 40, Thị trấn Kbang: 127, Xã Đông: 45, Nghĩa An: 28, Đăk Hlơ: 20, Kông Bờ La: 26, Kông Lơng Khơng: 33, Tơ Tung: 36.

[2] Kon Pne: 106; Đăk Rong: 175, Sơn Lang: 216, Sơ Pai: 302, Đăk Smar: 68, Krong: 350, Lơ Ku: 227, Thị trấn Kbang: 929, Xã Đông: 375, Nghĩa An: 286, Đăk Hlơ: 131, Kông Bờ La: 203, Kông Lơng Khơng: 213, Tơ Tung: 377.

[3]Trong đó 150 công dân vi phạm đạo đức; 4 công dân vi phạm chính trị.

- HĐNVQS cấp xã đề nghị gọi khám tuyển: 630 công dân.

1.4. Công tác khám tuyển:

Tổng số công dân gọi khám tuyển: 705 công dân[4], trong đó 600 công dân là chỉ tiêu Bộ chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh giao theo dự báo 150 công dân nhập ngũ quân đội; 52 công dân Hội đồng NVQS huyện cho gọi thêm để khám thực hiện nghĩa vụ Công an[5]; 53 công dân[6] là các xã, thị trấn triệu tập thêm. Trong đó:

Số có mặt khám tuyển 616 công dân[7] (dân tộc kinh: 331, dân tộc thiểu số: 285), vắng có lý do 85 công dân, vắng không lý do 04 công dân).

+ Sức khỏe loại 1: 23 công dân;

+ Sức khỏe loại 2: 85 công dân;

+ Sức khỏe loại 3: 106 công dân;

+ Sức khỏe loại 4, 5, 6: 402 công dân.

Số công dân trúng tuyển NVQS: 214 công dân.

1.5. Công tác gọi công dân nhập ngũ.

Qua thâm nhập nắm tình hình (thực hiện "2 gặp, 4 biết") số công dân chuẩn bị nhập ngũ: 214 công dân. Trong đó:

- Đề nghị tạm hoãn: 42 công dân;

- Đề nghị nhập ngũ: 172 công dân[8] (46 công dân là dân tộc kinh, chiếm 26,7%; 126 công dân là dân tộc thiểu số, chiếm 73,3% so với tổng số thanh niên gọi nhập ngũ).

1.6. Công tác tổ chức lễ giao, nhận quân.

- Tổng số phát lệnh gọi nhập ngũ: 172 công dân.

- Đã lên trạm: 172 công dân.

- Giao quân: 151 công dân (nhập ngũ NVQS 135 công dân; nhập ngũ NVCA 16 công dân).

Tổ chức lễ giao nhận quân trang trọng, an toàn, tiết kiệm và đúng quy định. 100% công dân nhận lệnh gọi nhập ngũ an tâm tư tưởng sẵn sang nhập ngũ.

---

[4] Trong 705 công dân gọi khám tuyển có 331 công dân là dân tộc kinh, chiếm 47% tổng số gọi khám; có 374 công dân là dân tộc thiểu số , chiếm 53% tổng số gọi khám.

[5] Trong số 52 công dân gọi khám tuyển nghĩa vụ Công an có 30 công dân qua sơ tuyển, 22 công dân chưa qua sơ tuyển.

[6] Đây là những công dân vắng mặt sơ tuyển không lý do và những công dân đi làm ăn xa cam kết về khám.

[7] 616 công dân (Dân tộc kinh: 331 công dân, dân tộc thiểu số: 374 công dân), trong đó: Kon Pne: 13; Đăk Rong: 30, Sơn Lang: 41, Sơ Pai: 36, Đăk Smar: 19, Krong: 67, Lơ Ku: 35, Thị trấn Kbang: 114, Xã Đông: 61, Nghĩa An: 33, Đăk Hlơ: 32, Kông Bờ La: 38, Kông Lơng Khơng: 40, Tơ Tung: 57.

[8] Trong 172 công dân đề nghị gọi nhập ngũ có 151 công dân nhập ngũ chính thức, 21 công dân dự phòng.

2. Tuyển quân năm 2020:

2.1. Đăng ký NVQS lần đầu.

Đăng ký độ tuổi 17: 482 thanh niên[9], đạt 0,7% so với dân số toàn huyện.

2.2. Tổ chức soát xét chốt thực lực số công dân SSNN từ 18 đến 27 tuổi.

Thực lực công dân SSNN trên toàn huyện 3.778 công dân[10], đạt 5,5% so với dân số toàn huyện. Trong đó dân tộc kinh 1.984 công dân, chiếm 52,5% so với tổng công dân SSNN; dân tộc thiểu số 1.794 công dân, chiếm 47,5% so với tổng số công dân SSNN. Trong đó:

- Miễn gọi nhập ngũ: 05 công dân;

+ Tạm hoãn: 1.199 công dân;

+ Chưa nên gọi nhập ngũ: 160 công dân[11];

+ Đủ điều kiện nhập ngũ: 2.414 công dân. Trong số này, chưa gọi nhập ngũ 1.153 công dân; đủ điều kiện triệu tập sơ tuyển 1.261 công dân.

2.3. Công tác sơ tuyển:

- Tổng số công dân gọi sơ tuyển: 1.261 công dân;

- Số công dân vắng và loại sau sơ tuyển: 601 công dân (vắng: 72 công dân; loại: 529 công dân).

- Đủ điều kiện gọi khám tuyển: 660 công dân.

2.4. Công tác khám tuyển:

Tổng số công dân gọi khám tuyển: 660 công dân[12]. Trong đó:

Số có mặt khám tuyển 621 công dân[13], vắng có lý do 29 công dân, vắng không lý do 10 công dân.

+ Sức khỏe loại 1: 24 công dân;

+ Sức khỏe loại 2: 145 công dân;

+ Sức khỏe loại 3: 76 công dân;

+ Sức khỏe loại 4, 5, 6: 377 công dân.

---

[9]Kon Pne: 16; Đăk Rong: 17, Sơn Lang: 23, Sơ Pai: 46, Đăk Smar: 10, Krong: 44, Lơ Ku: 25, Thị trấn Kbang: 112, Xã Đông: 54, Nghĩa An: 35, Đăk Hlơ: 13, Kông Bờ La: 34, Kông Lơng Khơng: 17, Tơ Tung: 36.

[10] Kon Pne: 83; Đăk Rong: 172, Sơn Lang: 205, Sơ Pai: 303, Đăk Smar: 81, Krong: 310, Lơ Ku: 221, Thị trấn Kbang: 907, Xã Đông: 350, Nghĩa An: 282, Đăk Hlơ: 144, Kông Bờ La: 185, Kông Lơng Khơng: 206, Tơ Tung: 329.

[11]Trong đó 155 công dân vi pham đạo đức; 5 công dân vi phạm chính trị.

[12] Trong 660 công dân gọi khám tuyển có 315 công dân là dân tộc kinh, chiếm 47,7% tổng số gọi khám; có 345 công dân là dân tộc thiểu số , chiếm 52,3% tổng số gọi khám; Kon Pne: 20; Đăk Rong: 37, Sơn Lang: 40, Sơ Pai: 52, Đăk Smar: 17, Krong: 46, Lơ Ku: 37, Thị trấn Kbang: 135, Xã Đông: 80, Nghĩa An: 44, Đăk Hlơ: 25, Kông Bờ La: 36, Kông Lơng Khơng: 35, Tơ Tung: 56.

[13] 616 công dân, trong đó: Kon Pne: 20; Đăk Rong: 23, Sơn Lang: 39, Sơ Pai: 51, Đăk Smar: 15, Krong: 45, Lơ Ku: 37, Thị trấn Kbang: 121, Xã Đông: 67, Nghĩa An: 42, Đăk Hlơ: 25, Kông Bờ La: 36, Kông Lơng Khơng: 35, Tơ Tung: 55.

Số công dân trúng tuyển NVQS: 245 công dân(dân tộc kinh 85 công dân, chiếm 34,7%; dân tộc thiểu số 160 công dân chiếm 65,3% so với số công dân trúng tuyển).

2.5. Công tác gọi công dân nhập ngũ.

Tổng số nắm tình hình công dân chuẩn bị nhập ngũ, thực hiện thâm nhập: 245 công dân. Trong đó:

- Đề nghị tạm hoãn: 63 công dân;

- Đề nghị gọi nhập ngũ: 182 công dân[14] (49 công dân là dân tộc kinh, chiếm 26,9%; 133 công dân là dân tộc thiểu số, chiếm 73,1% so với tổng số thanh niên gọi nhập ngũ).

2.6. Công tác tổ chức lễ giao, nhận quân.

- Tổng số phát lệnh gọi nhập ngũ: 182 công dân.

- Đã lên trạm: 181 công dân.

- Vắng có lý do: 01 công dân (01 công dân xã Sơn Lang do sốt cao)

- Giao quân: 160 công dân (nhập ngũ NVQS 135 công dân; nhập ngũ NVCA 25 công dân).

Tổ chức lễ giao nhận quân trang trọng, an toàn, tiết kiệm và đúng quy định. 100% công dân nhận lệnh gọi nhập ngũ an tâm tư tưởng sẵn sang nhập ngũ.

3. Kết quả xử lý vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự:

3.1. Năm 2019: đã xử phạt VPHC 14 trường hợp, với tổng số tiền 12.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Thị trấn Kbang: Xử lý 08 trường hợp trốn sơ tuyển, mỗi trường hợp phạt VPHC 750.000 đông, với tổng số tiền 6.000.000 đồng; xử lý 06 trường hợp trốn khám, mỗi trường hợp xử phạt VPHC 1.000.000 đồng, với tổng số tiền 6.000.000 đồng.

3.2 Năm 2020: đã xử phạt VPHC 40 trường hợp, với tổng số tiền 33.900.000 đồng, cụ thể như sau:

- Thị trấn Kbang: xử lý 22 trường hợp trốn sơ tuyển, mỗi trường hợp phạt VPHC 750.000 đông, với tổng số tiền 16.500.000 đồng; xử lý 06 trường hợp trốn khám, mỗi trường hợp xử phạt VPHC 1.000.000 đồng, với tổng số tiền 6.000.000 đồng;

- Xã Sơ Pai: xử lý 04 trường hợp trốn khám, mỗi trường hợp xử phạt VPHC 1.000.000 đồng, với tổng số tiền 4.000.000 đồng;

---

[14] Trong 182 công dân đề nghị gọi nhập ngũ có 151 công dân nhập ngũ chính thức, 21 công dân dự phòng.

- Xã Đông: xử lý 06 trường hợp trốn khám, 04 trường hợp xử phạt VPHC mỗi người 1.000.000 đồng và 02 trường hợp xử phạt VPHC mỗi người 1.200.000 đồng , với tổng số tiền 6.400.000 đồng;

- Xã Kông Lơng Khơng: xử lý 02 trường hợp trốn sơ tuyển, mỗi trường hợp phạt VPHC 500.000 đông, với tổng số tiền 1.000.000 đồng.

4. Công tác phối hợp giữ UBND cấp xã với Ban CHQS huyện và đơn vị nhận quân.

Công tác tuyển quân năm 2019, năm 2020 UBND các xã, thị trấn, Ban CHQS huyện và đơn vị nhận quân có sự phối hợp chặc chẽ với nhau để thống nhất về chỉ tiêu giao quân, chốt quân số, tổ chức giao, nhận, chuyển quân về đơn vị và xử lý các trường hợp phát sinh, các trường hợp bù, đổi quân; phối hợp giải quyết các trường hợp quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ. Hai năm qua không có trường hợp quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ; năm 2020 có đổi bù 01 trường hợp (Đinh Đin hộ khẩu thường trú xã Krong).

5. Công tác hậu phương quân đội.

Huyện, xã làm tốt công tác hậu phương quân đội, thăm hỏi, tặng quà gia đình quân nhân đang tại ngũ, quân nhân xuất ngũ và công dân chuẩn bị nhập ngũ trong dịp, lễ tết; tổ chức gặp mặt, giao lưu giữa quân nhân hoàn thành NVQS với quân nhân chuẩn bị nhập ngũ, để trao đổi học tập kinh nghiệm; tổ chức lễ giao nhận quân đúng quy định, trang trọng, đầm ấm, tiết kiệm, tạo không khí phấn khởi của ngày hội giao quân. Từ đó góp phần động viên công dân yên tâm lên đường nhập ngũ, gắn bó xây dựng quân đội, hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ và phục vụ ngạch dự bị khi xuất ngũ về địa phương.

6. Chính sách hỗ trợ thanh niên xuất ngũ về địa phương.

Huyện, xã luôn quan tâm, ưu tiên bố trí và tạo điều kiện cho quân nhân xuất ngũ tham gia công tác ở địa phương, phù hợp với trình độ, năng lực; thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định.

7. Công tác sơ, tổng kết.

Hội đồng NVQS huyện, xã, thị trấn sau đợt giao quân đều tổ chức tổng kết công tác tuyển quân để đánh giá những ưu, khuyết điểm trong công tác tuyển quân, qua đó phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại, hạn chế cho công tác tuyển quân những năm tiếp theo.

IV. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền giáo dục về Luật NVQS cho công dân, nhất là thanh niên chưa thường xuyên, sâu rộng, nên nhận thức về nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện Luật NVQS trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc chưa cao; Ý thức chấp hành Luật NVQS của một bộ phận thanh niên còn hạn chế, nên còn nhiều trường hợp trốn sơ tuyển, trốn khám; một số thanh niên còn xăm hình trên cơ thể để trốn tránh nghĩa vụ quân sự. Trong quá trình thâm nhập còn tìm cách tránh né hoặc nêu lý do không chính đáng.

Thôn đội trưởng một số các thôn, làng, tổ dân phố trình độ, năng lực còn hạn chế; khả năng phối hợp, tham mưu rà soát, quản lý thanh niên trong độ tuổi chưa chặc chẽ.

Công tác quản lý nhân hộ khẩu, nhất là số nhân hộ khẩu nằm trong độ tuổi thực hiện NVQS ở một số xã, thị trấn còn chưa chặt chẽ, có nhiều thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự bỏ địa phương đi làm ăn nơi khác, không khai báo với chính quyền địa phương nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời; một số xã thanh niên trong độ tuổi SSNN đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông; đang được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục đại học, trình độ cao đẳng hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ đào tạo, không có giấy xác nhận của nhà trường, nhưng thôn, làng vẫn đưa vào diện tạm hoãn nhập ngũ.

Trình độ học vấn của công dân trong độ tuổi SSNN trên địa bàn huyện còn thấp, nhất là công dân người đồng bào dân tộc thiểu số.

Công tác vận động, gọi công dân nhập ngũ của hệ thống chính trị cơ sở đôi lúc thiếu đồng bộ, chủ yếu giao cho Ban chỉ huy quân sự. Một số thành viên Hội đồng NVQS xã, thị trấn và một số cán bộ thôn, làng, tổ dân phố chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm.

Tình trạng thanh niên trốn tránh thực hiện Luật NVQS (trốn sơ tuyển, trốn khám tuyển) xảy ra nhiều[15], những trường hợp này đã xử phạt VPHC nhưng chưa đủ sức răn đe, vi phạm năm sau cao hơn năm trước; tình trạng xăm trổ hình ảnh phản cảm trên cơ thể, dùng chất kích thích khi khám tuyển để trốn tránh NVQS vẫn còn xảy ra.

Một số xã chưa chú trọng, hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và công khai đến từng thôn, làng những nội dung được quy định tại điểm c, Khoản 4, Điều 6 của Thông tư 148/TT-BQP ngày 04/10/2018 của Bộ quốc phòng.

Việc nhập ngũ, xuất ngũ đối với công dân thực hiện nghĩa vụ Công An, chưa được thông báo về xã, thị trấn để thuận tiện việc theo dõi, quản lý và làm tốt công tác hậu phương quân đội

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1 Đối với UBND huyện

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tăng cường tuyên truyền giáo dục Luật NVQS, sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, với nội dung ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, đa dạng hình thức tuyên truyền.

- Chỉ đạo HĐ NVQS huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các xã, thị trấn về công tác quản lý công dân trong độ tuổi SSNN; về quy trình tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ.

[15] Trong 2 năm (2019, 2020) có 54 trường hợp

- Chỉ đạo HĐNVQS huyện phối hợp với Công An huyện thông báo công dân nhập ngũ, xuất ngũ khi thực hiện nghĩa vụ Công An và thực hiện xong nghĩ vụ Công an về địa phương, để địa phương theo dõi, quản lý.

2. Đối vớiBCHQS huyện

- Cần tăng cường tham mưu cho UBND huyện trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục,thực hiện Luật NVQS sát với tình hình thực tế địa phương.

- Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu cho lực lượng cán bộ quân sự các xã, thị trấn; thường xuyên cập nhật, phổ biến những văn bản mới của cấp trên về thực hiện Luật NVQS cho Ban chỉ huy quân sự các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng trong công tác tuyên truyền, thực hiện Luật NVQS.

- Ban Chỉ huy quân sự xã, thị trấn cần làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong công tác thi hành Luật Nghĩa vụ quân sự. Hội đồng NVQS các xã, thị trấn chỉ đạo Ban CHQS phối hợp với Công An, Tư pháp rà soát và nắm chắc công dân trong độ tuổi SSNN, không chốt danh sách một chiều từ thôn đội trưởng gửi lên mà không có sự kiểm tra, rà soát.

- Hội đồng NVQS các xã, thị trấn chỉ đạo Ban CHQS cùng cấp xử lý các trường hợp trong độ tuổi SSNN đi làm ăn xa, hộ khẩu vẫn còn ở địa phương, nhưng không về đăng ký NVQS khi có giấy mời; số thanh niên theo học các trường, để được tạm hoãn NVQS theo quy định nhất thiết phải có giấy xác nhận của nhà trường nơi đang theo học.

- Tổ chức tuyên truyền cá biệt cho các đối tượng, trốn sơ tuyển, trốn khám tuyển, các đối tượng ý thức chấp hành Luật NVQS kém, xử lý nghiêm các trường hợp đã xử phạt VPHC Luật NVQS nhưng còn tái phạm.

Trên đây là kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện Luật NVQS, niên độ 2018- 2019 và niên độ 2019-2020 trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND, UBMT TQVN huyện;
- Cac Ban HĐND huyện;
- HĐND, UBND các xã, TT;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Ban CHQS huyện;
- Lưu: VT, TH, VP.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KBANG T. GIA LAI

Phan Trần Thọ